

Bán số: **138/2020/HS-ST**
Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Kim Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Oanh

Ông Bùi Công Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/QĐXXST- HS ngày 10/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh D, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: TDP số 1 Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1957; Con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1960; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án: Tại B án số 175/HSST ngày 16/8/2017, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP. Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ra trại ngày 22/8/2018.

Tiền sự: Ngày 01/8/2019 Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác.

Nhân thân: Năm 2014 Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 09/01/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

2. Nguyễn Duy Q, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: TDP số 6, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy V, sinh năm 1961; Con bà: Bùi Thị T, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án:

- Tại B án số 60/HSST ngày 23/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Ra trại ngày 27/02/2015.

- Tại B án số 24/HSST ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, TP.Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/4/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/01/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

3. Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Thôn Lê Dương, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1953; Con bà: Lâm Thị Ch, sinh năm 1958; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án:

- Tại B án số 58/HSST ngày 11/01/2009, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, TP.Hà Nội xử phạt Nguyễn Mạnh H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 58 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Cố ý gây thương tích.

- Tại B án số 199/HSST ngày 06/6/2011, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP.Hà Nội xử phạt Nguyễn Mạnh H 06 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 26/8/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm phạt H 07 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù của B án số 58 ngày 11/01/2009, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 B án là 10 năm tù. Ra trại ngày 25/3/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 09/01/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 45 phút ngày 09/01/2020, tại đầu ngõ 104 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận Nam Từ Liêm phát hiện xe taxi hãng Hải Anh BKS 30E-013.17 do anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1980 tại thôn Sinh Quả, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội dừng đỗ có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Mạnh H ngồi ghế phụ lái phía trước, tay phải đang cầm 01 túi nilông màu xanh bên trong có 02 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilông bên trong có 12 viên nén màu vàng, 03 viên nén màu cam, ngồi ghế phía sau có Nguyễn Duy Q. H và Q tự khai nhận sở hữu tinh thể màu trắng cùng 15 viên nén là ma túy Ketamine và ma túy tổng hợp đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên B bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Quá trình bắt giữ H và Q khai nhận sở hữu ma túy bị thu giữ là do Q và H mua được của Nguyễn Anh D mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 09/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Anh D. Khám xét nhà D không thu giữ gì.

Vật chứng thu giữ:

- 02 túi nilông bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông bên trong có 12 viên nén màu vàng và 03 viên nén màu cam.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim số 0373.106.880, 0982.959.083; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0985.154.082 thu giữ của Nguyễn Mạnh H.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám lắp sim số 0862.989.021 thu giữ của Nguyễn Duy Q.

- 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu trắng lắp sim số 0966.891.383 thu giữ của Nguyễn Anh D.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy Q tại số 405 đường Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội, thu giữ trong phòng Q 01 túi nilông trắng kích thước (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng tại khe đệm giường ngủ, 01 coóng thủy tinh bên trong chứa tinh thể dạng bột màu trắng trong ngăn kéo tủ đầu giường.

Kết luận giám định số 524/KLGD-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Mạnh H khi bắt quả tang, gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 3,246 gam.

+ 12 viên nén màu vàng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 5,140 gam.

+ 03 viên nén màu cam đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,288 gam.

- Tang vật thu giữ khi khám xét nhà của Nguyễn Duy Q gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,057 gam.

+ Tinh thể dạng bột màu trắng bên trong 01 coóng thủy tinh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,224 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng hơn 0h ngày 09/01/2020, khi đang ở nhà thì Nguyễn Mạnh H nhận được điện thoại của Linh (chưa xác định) nhờ H lấy cho bạn của Linh 02 chỉ “ke” (ketamine) và 15 viên “kẹo” (ma túy tổng hợp) với giá 15.500.000 đồng. H đồng ý và điện thoại cho Nguyễn Duy Q hỏi mua ma túy, Q báo giá 3.500.000 đồng/ 01 chỉ “ke”, 350.000 đồng/ 01 viên kẹo và bảo H đến đón đi lấy ma túy. Nguyễn Duy Q sau khi nhận bán ma túy cho H thì gọi điện thoại cho Nguyễn Anh D hỏi mua ma túy, D báo giá một chỉ “ke” giá 3.000.000 đồng và một viên “kẹo” giá 300.000 đồng. Q đồng ý và hẹn đến nhà D lấy ma túy đi bán xong thì mới thanh toán tiền cho D.

Sau đó khoảng 01h cùng ngày, 01 nam thanh niên (chưa xác định) gọi điện đến cho H hỏi mua số ma túy như Linh giới thiệu từ trước và hẹn trả thêm cho H 1.000.000 đồng tiền taxi để mang ma túy đến địa chỉ 126 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, H đồng ý. Sau đó H gọi xe taxi BKS 30E-013.17 của hãng Hải Anh do anh Nguyễn Hữu B điều khiển, H ngồi ghế phụ phía trước đến số 405 đường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, đón Nguyễn Duy Q rồi cùng đi đến ngõ 203 đường Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thì dừng xe để Q đi vào nhà D. Q nói với D khách đang đợi ở taxi, D bảo chưa có hàng, phải đi lấy ở La Dương, Hà Đông và lên xe taxi cùng Q và H đi lấy ma túy. Khi xe taxi di chuyển được khoảng 5 phút thì D bảo quay lại nhà D rồi bảo Q chờ trên xe taxi, D xuống xe đi khoảng 05 phút thì quay lại vào trong xe taxi ngồi ở ghế sau đưa cho Q 01 túi nilông màu xanh bên trong có 02 túi Ketamine và một túi nilông chứa 15 viên ma túy tổng hợp và cùng

nhau thỏa thuận khi nào bán được số ma túy đó cho khách thì Q và H sẽ trả tiền cho D rồi D xuống xe. Q cầm túi ma túy đưa cho H đang ngồi ở ghế phụ phía trước rồi cả hai tiếp tục thuê anh B chở đến địa chỉ khách đặt mua ma túy của H, khoảng 02h50' thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Duy Q, Nguyễn Anh D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ được khi khám xét nhà Q là 2,271 gam Methamphetamine, Q khai mua của 01 người đàn ông ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, từ tháng 12 năm 2019 để sử dụng.

Đối với đối tượng tên Linh là người hỏi mua ma túy của H và bán ma túy cho Q (như H và Q khai) quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Hữu B là người có mặt khi bắt quả tang H và Q. Quá trình điều tra xác định anh B là người lái xe taxi BKS 30E-01317, được H, Q, D thuê chở đi, không biết các đối tượng đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không đề cập xử lý.

B cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 và điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015; Truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p, q khoản 2 Điều 252 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy Q, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Anh D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251, điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Nguyễn Anh D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: điểm p, q khoản 2 điều 251, điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn

Duy Q từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của Nguyễn Mạnh H, cán bộ Lưu Trọng Đức, giám định viên Nguyễn Thị Thành ; 01 phong bì niêm phong dán kín, mép có chữ ký của Nguyễn Duy Q, Nguyễn Duy Linh, giám định viên Nguyễn Thị Thành, điều tra viên Trần Xuân Việt.

- Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 1010 ; 01 điện thoại OPPO A5S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên B bắt giữ người phạm tội quả tang, biên B tạm giữ đồ vật, tài liệu, phù hợp với B kết luận giám định số 524/KLGD-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và các biên B, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

[3] Những chứng cứ trên đây đủ cơ sở xác định: Khoảng 02h30' ngày 09/01/2020 tại ngõ 203 đường Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh D đã bán trái phép 3,246 gam Ketamine, 15 viên

ma túy loại MDMA khối lượng 6,428 gam cho Nguyễn Duy Q và Nguyễn Mạnh H. Khi Q cùng H đang đi đến đầu ngõ 104 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để bán số ma túy trên cho khách nhằm mục đích kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra Nguyễn Duy Q còn tàng trữ trái phép 2,281 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi của Nguyễn Duy Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Mạnh H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Anh D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo, HĐXX thấy:

Bị cáo Nguyễn Anh D là người trực tiếp bán ma túy cho bị cáo Q và H nên bị cáo D giữ vai trò đầu vụ trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Q và H. Bị cáo Q và bị cáo H có vai trò ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

Các bị cáo Nguyễn Anh D, Nguyễn Duy Q và Nguyễn Mạnh H đã có tiền án, chưa được xóa án tích, vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Bị cáo Q và bị cáo H đã bị truy tố theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Riêng bị cáo D phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đối với bị cáo H, gia đình bị

cáo có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của Nguyễn Mạnh H, cán bộ Lưu Trọng Đức, giám định viên Nguyễn Thị Thành và 01 phong bì niêm phong dán kín mép có chữ ký của Nguyễn Duy Q, Nguyễn Duy Linh, giám định viên Nguyễn Thị Thành, điều tra viên Trần Xuân Việt là vật chứng vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia 1010; 01 điện thoại di động OPPO A5S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Anh D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt: **Nguyễn Anh D** 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020.

- *Áp dụng: điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm o khoản 2 Điều 249 ; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự :*

Xử phạt: **Nguyễn Duy Q** 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* và 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020.

- *Áp dụng: điểm p, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt: **Nguyễn Mạnh H** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020.

Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của Nguyễn Mạnh H, cán bộ Lưu Trọng Đức, giám định viên Nguyễn Thị Thành và 01 phong bì niêm phong dán kín mép có chữ ký của Nguyễn Duy Q, Nguyễn Duy L, giám định viên Nguyễn Thị Th, điều tra viên Trần Xuân V.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, hiệu 1010; 01 điện thoại di động OPPO A5S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max.

Theo như biên B giao nhận vật chứng số 182 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

* Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Duy Q, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Anh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Kim Thanh

